TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 23/2023/HS-ST.
Ngày: 30 – 6 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Danh.

Ông Nguyễn Văn Ngư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Loan Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Quyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Châu Thanh T; sinh năm 1993; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: đường T, khóm T 1, phường Y 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu P, sinh năm 1962 (chết) và bà Thị H, sinh năm 1960 (sống); tiền án: Có 01 tiền án cụ thể ngày 13/3/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết tăng nặng "tái phạm", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2017, ngày 15/6/2015 Châu Thanh T đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, đối với phần bồi thường dân sự (không có đơn yêu cầu thi hành án) và án phí dân sự 208.000 đồng thì Châu Thanh T chưa nộp; tiền sự: Có 01 tiền sự, cụ thể ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong 22/8/2022; nhân thân: Ngày 10/10/2008 bị cáo bị Uỷ ban nhân dân thành phố Sóc Trăng ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng (đã được xóa); ngày 13/12/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2012, nộp án phí hình sự ngày 13/6/2014 (đã được xóa án tích); bị cáo đang bị áp dụng biện pháp bị tạm giữ từ ngày 11/12/2022, chuyển tạm giam từ ngày 20/12/2022 cho đến nay (có mặt).

Họ và tên: Nguyễn Hoàng P; sinh ngày 01/5/2004; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: đường T1, khóm T2, phường T3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1969(sống) và bà Nguyễn Kim L, sinh năm 1969 (chết); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Vào ngày 11/11/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành án xong ngày 06/7/2022, nhưng khi phạm tội bị cáo Nguyễn Hoàng P là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định điểm a khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp bị tạm giữ từ ngày 11/12/2022, chuyển tạm giam từ ngày 20/12/2022 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn V, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu đ, Khóm C, Phường C1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Ông Nguyễn V1, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp Mương K, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn H, sinh năm 1977; nơi cư trú: đường Lê Hng P, Khóm V, Phường V1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Ông Huỳnh P, sinh năm 1980; nơi cư trú: đường Lương Đ, Khóm B, Phường B1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Châu Thanh T và bị cáo Nguyễn Hoàng P là các đối tượng không có nghề nghiệp ổn định.

Ngày 13/11/2022, bị cáo Châu Thanh T, và bị cáo Nguyễn Hoàng P cùng nhậu với Trần Hoàng Kiệt, Lâm Triệu Hoàng Bảo, Thị Quốc Vũ và Nguyễn Minh Khôi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T rủ và Pđi công chuyện lên hướng Cần Thơ, Phiểu ý là T rủ đi trộm tài sản nên Pđồng ý. Sau đó cả nhóm cùng đi theo T và P, lúc đi Bảo điều khiển xe máy Dream chở T, Kiệt chạy xe máy Wave đỏ chở Khôi, Vũ chạy xe Sirius màu đen chở Plưu thông trên tuyến đường Quốc lộ 1A (hướng từ thành phố Sóc Trăng đi Cần Thơ).

Khoảng 01 giờ ngày 14/11/2022, khi đến Khu tập thể của cán bộ Cảnh sát giao thông Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng thuộc ấp Trà Quýt A, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, phát hiện cửa cổng không đóng và bên trong có xe máy, nên tất cả dừng xe lại để vào lấy trộm xe, lúc này T đi một mình vào trong quan sát thấy có khoảng 5-6 chiếc xe mô tô đang đậu trong căn phòng, sau đó T đi ra cổng kêu Pcùng vô lấy trộm xe, khi Pvừa đi vào cổng thì phát

hiện có camera, nên Pđứng lên vai của T dùng tay đẩy ống camera lên phía trên mục đích không quay hình thấy việc đi trộm, T và Pcùng đi vào khu vực đậu xe, Plấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 83P1-346.97, nhãn hiệu Honda Future XFI, màu đen-xám-vàng của Nguyễn V1 dẫn đi ra ngoài đường, do không mở khoá xe được nên Pngồi trên xe và được Bảo điều khiển xe Dream đẩy xe đi tẩu thoát trước, còn T lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 83P4-499.04 nhãn hiệu Honda, Wave125I, màu đen-đỏ của Nguyễn V dẫn ra ngoài đường, do không mở khoá xe được, nên T ngồi trên xe để cho Vũ điều khiển xe máy loại Sirius đẩy xe đi tẩu thoát, còn Kiệt và Khôi đi chung xe chạy phía sau. Sau khi lấy trộm được 02 xe mô tô trên thì tất cả cùng đem xe đến nhà T cất giấu.

Khoảng 11 giờ ngày 14/11/2022, T kêu Mạnh (không biết họ tên, đia chỉ) đến lấy chiếc Wave màu đỏ đi mở ổ khóa cổ giùm, Mạnh đã đem đến tiệm sửa xe của Huỳnh P để làm chìa khóa xe, sau đó Mạnh đưa lại xe cho T, T tiếp tục đem xe về nhà cất giấu. Đến hơn 14 giờ cùng ngày, Mạnh có điện thoại cho T nói về việc có người liên hệ chuộc lại xe với số tiền là 10.000.000 đồng, Mạnh kêu T đem 02 xe trộm được ra để ở khu Nhị Tỳ phường 5, thành phố Sóc Trăng sẽ có người đến lấy, thì T đồng ý. T đã đem 02 chiếc xe trộm được để ở khu Nhị Tỳ phường 5, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Mạnh đưa cho T số tiền là 10.000.000 đồng, sau khi lấy được tiền T chia đều cho 06 người gồm: T, P, B, K, K1, V mỗi người 1.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân, còn 1.000.000 đồng thì 06 người cùng nhau đi nhậu.

Sau khi bị mất trộm xe, bị hại Nguyễn V có liên hệ với Nguyễn H là bạn học, để nhờ H giúp tìm lại 02 xe bị mất trộm, H đã liên lạc nhờ người quen tên Hồ (tên thường gọi là D Sakê) ở khu vực thành phố Sóc Trăng để D nhờ những người quen tìm chuộc lại 02 chiếc xe trên. Sau đó, D đã liên lạc với H về việc đã tìm thấy 02 chiếc xe bị mất trộm và nói với H số tiền chuộc xe là 20.000.000 đồng, H liên lạc với Tuấn thì Tuấn đồng ý. Tuấn kêu Nguyễn V1 đem số tiền 20.000.000 đồng (trong đó của Tuấn 15.000.000 đồng và của Thông 5.000.000 đồng) đưa cho H để H liên hệ chuộc lại xe, sau khi lấy được 02 chiếc xe mô tô trên Thông đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 12/12/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave 125I, màu đen đỏ, biển kiểm soát 83P4-499.04, số khung MLHJA2105M5804568, số máy JA21E3604568 có giá trị là 52.162.500 đồng và xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future XFI, màu đen xám vàng, biển kiểm soát 83P1-346.97, số khung 506AY311442, số máy 45E0201605 có giá trị là 18.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 70.162.500 đồng.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-CT ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Châu Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Nguyễn Hoàng P về "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo theo điều luật như trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Châu Thanh T từ 04 năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 355908073651403/01 của Châu Thanh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, số IMEI1 865635045297956, IMEI2 86563504297949 của Nguyễn Hoàng P.

Tịch thu, tiêu hủy: Sim số thuê bao 0924610749 của Châu Thanh T; sim số thuê bao 0785389843 của Nguyễn Hoàng P.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, thống nhất với kết luận định giá. Tại lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại yêu cầu về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Châu Thành, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng. Xét thấy, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt. Sự vắng mặt của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Căn cứ vào Điều 292, 293 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan Điều tra, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong H sơ vụ án như: Hiện trường vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, bản kết luận số 28/KL-HĐĐG ngày 12/12/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, vật chứng của vụ án và phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong H sơ vụ án cụ thể: Ngày 14/11/2022 các bị cáo Châu Thanh T và Nguyễn Hoàng P đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave 125I, màu đen-đỏ, biển kiểm soát 83P4-499.04 của bị hại Nguyễn V qua định giá trị giá là 52.162.500 đồng và xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future XFI, màu đen-xám-vàng, biển kiểm soát 83P1-346.97 của bị hại Nguyễn V1 qua định giá trị giá là 18.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo Châu Thanh T và Nguyễn Hoàng P chiếm đoạt là 70.162.500 đồng. Mặt khác, đối với bị cáo Châu Thanh T có 01 tiền án chưa được xóa án tích, ngày 13/3/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết tăng nặng "tái phạm", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2017, ngày 15/6/2015 Châu Thanh T đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, đối với phần bồi thường dân sự (không có đơn yêu cầu thi hành án) và án phí dân sự 208.000 đồng thì Châu Thanh T chưa nộp, đến ngày 13/11/2022 tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Do đó, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị là 70.162.500 đồng của các bị cáo đã thực hiện phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" đối với bị cáo Châu Thanh T theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Nguyễn Hoàng P theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Do đó, cáo trạng số 20/CT-VKS-CT ngày 24/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Châu Thanh T theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Nguyễn Hoàng P theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các

bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Cho nên, đối với các bị cáo cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc để các bị cáo có thời gian tâm đắc sửa chữa lỗi lầm, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, góp phần phòng chống tội phạm chung.

Tuy nhiên, trong vụ án này khi thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể, phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[6] Để cá thể hóa hình phạt của từng bị cáo, Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Châu Thành T: Trong vụ án này bị cáo là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hành tích cực cụ thể bị cáo là người rủ bị cáo Pđi trộm tài sản và bị cáo trực tiếp lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 83P4-499.04 nhãn hiệu Honda, Wave125I, màu đen-đỏ của Nguyễn V. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc khmer), không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự, cụ thể ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong 22/8/2022 (chưa xoá tiền sự) và có nhân thân xấu cụ thể ngày 10/10/2008 bị cáo bị Uỷ ban nhân dân thành phố Sóc Trăng ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, gây rối trật tự công cộng (đã được xóa); ngày 13/12/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2012, nộp án phí hình sự ngày 13/6/2014 (đã được xóa án tích) nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P: Trong vụ án này bị cáo là người thực hành tích cực cụ thể sau khi bị cáo T rủ đi trộm tài sản, bị cáo đồng ý ngay và bị cáo trực tiếp lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 83P1-346.97, nhãn hiệu Honda Future XFI, màu đen-xám-vàng của Nguyễn V1. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu cụ thể ngày 11/11/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành án xong ngày 06/7/2022, nhưng khi phạm tội bị cáo Nguyễn Hoàng P là người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định điểm a khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự, nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 355908073651403/01, có sim số thuê bao 0785389843 (của Châu Thanh T); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, số IMEI1 865635045297956, IMEI2 86563504297949, có sim số thuê bao 0924610749 (của Nguyễn Hoàng P). Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 355908073651403/01 của Châu Thanh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, số IMEI1 865635045297956, IMEI2 86563504297949 của Nguyễn Hoàng P; tịch thu, tiêu hủy: Sim số thuê bao 0924610749 của Châu Thanh T; sim số thuê bao 0785389843 của Nguyễn Hoàng P là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[10] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt, việc áp dụng pháp luật, xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh P: Vào ngày 14/11/2022, khi người thanh niên tên Mạnh đem chiếc xe Wave đến tiệm sửa xe của Pđể làm lại chìa khoá xe, Pcó làm chìa khóa cho chiếc xe trên nhưng Pkhông biết đó là chiếc xe do trộm mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không đặt ra xem xét, xử lý đối với Huỳnh P là có căn cứ.

[12] Đối với Trần Hoàng Kiệt, Lâm Triệu Hoàng Bảo, Thị Quốc Vũ, Nguyễn Minh Khôi, Mạnh, D (D Sakê) và Nguyễn H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Mạnh, D, chưa xác định được các đối tượng Kiệt, Bảo, Vũ, Khôi, Mạnh, D ở đâu và làm gì, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, chưa có đủ cở sở xử lý trong vụ án này. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định tách vụ án số 01/QĐ-CSHSKTMT ngày 01 tháng 5 năm 2023 đối với hành vi có liên quan của các đối tượng này để tiếp tục điều tra, có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Châu Thanh T và bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm Tội trộm cắp tài sản.

1. Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Châu Thanh T.

Xử phạt bị cáo Châu Thanh T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày11/12/2022.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày11/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, số IMEI 355908073651403/01 của Châu Thanh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, số IMEI1 865635045297956, IMEI2 86563504297949 của Nguyễn Hoàng P.

Tịch thu, tiêu hủy: Sim số thuê bao 0924610749 của Châu Thanh T; sim số thuê bao 0785389843 của Nguyễn Hoàng P.

4. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Châu Thanh T, bị cáo Nguyễn Hoàng P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo; BH; NLQ
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Châu Thành;
- Tổ H sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ CA huyện Châu Thành;

- Lưu H sơ vụ án.

Dương Thị Thanh Hoa